

### 391. Chuyện Vị Tà Thuật Sư (Tiền Thân Dhajavihetha)

*Dung mạo thanh cao, lại cuối đầu...*

**Bậc Đạo Sư** kể chuyện này chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về việc Ngài xuất gia vì lợi lạc của quần sinh.

Hoàn cảnh của câu chuyện sẽ xuất hiện trong Tiền thân Mahàkanha, số 469. Lúc ấy, bậc Đạo Sư bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, đây không phải lần đầu Như Lai xuất gia vì ích lợi cho cả cõi đời.

Và Ngài kể một chuyện quá khứ.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát được sinh làm Sakka Thiên chủ. Thời ấy có một tà thuật sư dùng thần lực nửa đêm xâm phạm tiết hạnh của chánh cung hoàng hậu ở Ba-la-nại. Các cung nữ của bà đều biết chuyện này. Chính hoàng hậu đến yết kiến vua và trình:

- Tâu Chúa thượng, có kẻ lạ mặt đột nhập cung thất và xúc phạm thần thiếp.

- Thế hoàng hậu có thể làm một dấu hiệu nào đó lên kẻ ấy chăng?

- Tâu vâng, thiếp có thể.

Do đó bà bảo lấy chén son đỏ thắm, khi kẻ ấy đến nửa đêm và ra đi sau cuộc truy hoan, bà hoàng liền in năm dấu ngón tay bà vào lưng y và sáng hôm sau trình vua. Ngài ra lệnh đám vệ sĩ đi tìm khắp nơi mang về kẻ nào có dấu son đỏ trên lưng.

Bấy giờ, sau khi phạm tà hạnh ban đêm, tà thuật sư đứng giữa ban ngày ở nghĩa địa thờ phụng mặt trời, quân nhà vua thấy được, bao vây y, song y tưởng rằng hành động của y đã bị mọi người phát giác, liền dùng tà thuật bay lên không. Vua hỏi đám vệ sĩ sau khi chứng kiến việc ấy trở về:

- Các người thấy y chăng?

- Tâu Chúa thượng, chúng thần có thấy.

- Y là ai?

- Tâu Chúa thượng, một đạo sĩ.

Sau khi phạm tà hạnh ban đêm, y giả dạng làm đạo sĩ ban ngày. Vua nghĩ thầm: "Những kẻ này ban ngày đi quanh quần trong chiếc y khổ hạnh, còn ban đêm lại phạm tà dục".

Do đó vua đem ra phần nộ với các đạo sĩ và chấp thủ tà kiến liền truyền công bố khắp kinh thành bằng trống lệnh rằng mọi đạo sĩ đều phải rời vương quốc, và sẽ bị quân sĩ trừng phạt nếu bị bắt gặp bất kỳ ở đâu.

Mọi đạo sĩ khổ hạnh đều chạy trốn khỏi vương quốc Kàsi rộng ba trăm dặm và đến trú ở các kinh thành khác. Do đó không có Sa-môn hay Bà-la-môn chân chánh nào thuyết Pháp cho dân chúng Kàsi, và vì không nghe được Chánh Pháp, họ trở nên tàn bạo, ghét bỏ bố thí và trì giới, phần lớn phải tái sinh vào đọa xứ lúc mạng chung và không được sinh thiên.

Sakka Thiên chủ không thấy một vị Thiên tử mới nào xuất hiện, liền xem xét lý do gì và thấy chính vì việc tống xuất các Sa-môn, Bà-la-môn ra khỏi vương quốc do vua Ba-la-nại chấp thủ tà kiến trong lúc phần nộ vị tà sư. Sau đó ngài suy nghĩ: "Trừ ta không ai có thể phá hủy tà kiến này của vua. Ta muốn cứu giúp vua và thần dân của nước này".

Vì vậy ngài đến gặp các Độc Giác Phật tại động Nandamùla và bảo:

- Nay các Tôn giả, hãy cho ta một vị Độc Giác Phật Trưởng lão, ta muốn đi cảm hóa quốc độ Kàsi vào đạo.

Ngài mời một vị Trưởng lão trong các vị ấy ra đi. Khi ngài đã cầm y bát của vị ấy, Thiên chủ Sakka mời vị ấy đi trước, ngài theo sau với dáng điệu cung kính đảnh lễ vị Độc Giác Phật, ngài biến mình thành một Sa-môn trẻ tuổi, tươi đẹp đi ba vòng quanh thành phố từ đầu đến cuối, rồi đến trước cổng hoàng cung, ngài đứng trên không. Quân canh đến trình với vua:

- Tâu Hoàng thượng, có một Sa-môn trẻ đầy hảo tướng cùng với một Sa-môn đang đứng trên không trung tại hoàng môn.

Vua từ bảo tọa đi ra và đứng ở lầu thượng hỏi:

- Nay đạo sĩ trẻ, tại sao ông tuấn tú như vậy lại cung kính cầm y bát cho một Sa-môn dị tướng thế kia?

Rồi vua ngẫm vẫn kệ đầu nói chuyện với ngài:

*Dung mạo thanh cao, lại cúi đầu,*

*Sau người dị tướng, bước theo hầu,*

*Người này hơn, kém, hay bình đẳng,*

*Xin nói tánh danh, trẫm thỉnh cầu.*

Thiên chủ đáp:

- Tâu Đại vương, các Sa-môn ở địa vị của bậc Đạo Sư, vậy nếu ta nêu danh tánh ngài thì thất lễ, nhưng ta sẽ nói cho Đại vương biết tên ta.

Rồi ngài ngâm vần kệ thứ hai:

*Chư Thiên không nói họ cùng tên  
Của thiện nhân toàn hảo, Thánh hiền,  
Riêng chỉ phần ta nêu tước hiệu  
Sak-ka Thiên chủ của chư Thiên.*

Vua nghe vậy, liền ngâm vần kệ thứ ba hỏi phước đức gì trong sự tôn sùng Đạo Sư:

*Người kính yêu hiền Thánh vẹn toàn  
Sau ngài, tiến bước đáng nghiêm trang,  
Phần gì thừa hưởng, này Thiên chủ,  
Phước đức đời sau sẽ phát ban?*

Thiên chủ đáp lại vần kệ thứ tư:

*Người kính yêu hiền Thánh vẹn toàn,  
Sau ngài, cất bước đáng nghiêm trang,  
Tiếng khen trần thế nay thừa hưởng,  
Thiên giới đời sau lúc mạng chung.*

Vua nghe lời Thiên chủ liền dứt bỏ mọi tà kiến và hoan hỷ ngâm vần kệ thứ năm:

*Mặt trời số phận chiếu hôm nay,  
Mắt trẫm nhìn Thiên chủ hiển bày  
Bậc Thánh xuất trần, này Đế Thích,  
Trẫm làm thiện sự kể từ rày.*

Sakka Thiên chủ nghe vua tán thán vị Đạo sĩ của ngài, liền ngâm vần kệ thứ sáu:

*Chân chánh thay sùng bái Thánh nhân,  
Tâm tư hướng đến trí cao thâm,  
Giờ đây long nhãn đã chiêm ngưỡng  
Thiên chủ Sak-ka với Thánh nhân,  
Mong ước từ nay nhiều phước nghiệp  
Sẽ là phận sự của minh quân.*

Nghe vậy, vua ngâm vần kệ cuối cùng:

*Tư tưởng mang đầy đủ phước ân,  
Từ nay lòng dạ trẫm ly sân,  
Lắng tai nghe ngoại nhân cầu thỉnh,  
Trẫm nhận lời khuyên nhủ chánh chân,  
Trẫm sẽ diệt tan lòng ngã mạn,  
Phụng thờ Thiên chủ, dạ tôn sùng.*

Sau khi nói xong, vua từ thượng lầu bước xuống, đánh lễ vị Độc Giáo Phật và đứng một bên. Vị Độc Giáo Phật ngồi bắt chéo chân trên không và nói:

- Thưa Đại vương, tà thuật sư không phải là đạo sĩ. Từ rày phải nhận thức người đời không phải toàn giả dối, còn có các Sa-môn Bà-la-môn chân thiện, do vậy hãy bỏ thí, tuân thủ Giới luật và thành trì các ngày trai giới (Bố-tát).

Ngài thuyết Pháp cho vua như vậy, còn Sakka Thiên chủ cũng dùng thần lực đứng trên không thuyết Pháp cho quần chúng:

- Từ nay về sau, hãy nhiệt tâm tinh cần.

Ngài truyền ban hồi trống ra lệnh khắp kinh thành cho các Sa-môn, và Bà-la-môn đã đi trốn phải hồi hương. Sau đó cả hai vị trở về cõi của mình. Còn vua tuân thủ lời khuyên giáo và thực hành các phước nghiệp.

-ooOoo-

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật và nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, vị Độc Giáo Phật đấng Niết-bàn, vua là Ananda và Ta chính là Sakka Thiên chủ.

### 392. Chuyện Cù và Hoa Sen (Tiền Thân Bhisapuppha)

**Ngài không được phép ngửi hương hoa...,**

*Bậc Đạo Sư kể chuyện này chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo.*

*Chuyện kể rằng vị Tỷ-kheo ấy đã rời Kỳ Viên và trú tại quốc độ Kosala gần một khu rừng. Một hôm ông xuống hồ sen, khi thấy một hoa sen, ông đứng tránh gió và ngửi mùi hương sen. Vị nữ Thần ở trong khu rừng ấy đe dọa ông:*

*- Nay Tôn giả, ngài ngửi trộm hương, đây là một hình thức trộm cắp.*

*Ông hoảng sợ trở về Kỳ Viên, đến vái chào bậc Đạo Sư và ngồi xuống một bên.*

*- Nay Tỷ-kheo, lâu nay ông ở đâu?*

*- Bạch Thế Tôn, ở trong rừng nọ, và vị nữ Thần đe dọa con như vậy.*

*Bậc Đạo Sư bảo:*

*- Ông không phải là người đầu tiên bị nữ Thần đe dọa khi ngửi hương hoa. Các bậc trí ngày xưa cũng đã từng bị đe dọa như vậy.*

*Và theo lời thỉnh cầu của vị Tỷ-kheo, ngài kể một chuyện quá khứ.*

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát được sinh vào một gia đình Bà-la-môn ở Sàsi.

Khi lớn lên, ngài học các nghệ thuật ở Đại học Takkasilà và sau đó trở thành nhà khổ hạnh sống gần một ao sen. Một hôm ngài bước xuống ao và đứng ngửi một đóa hoa đang nở, một nữ Thần ở trong hồ cây gần đó ngâm vần kệ đầu đe dọa ngài:

*Ngài không được phép ngửi hương hoa,*

*Dù chỉ một hoa mới nở ra,*

*Đó thật là hình thức đạo tặc,*

*Sa-môn, ngài trộm ngửi hương hoa.*

Bồ-tát liền ngâm vần kệ thứ hai:

*Ta chẳng hái, không bẻ gãy hoa,*

*Mùi hương ta ngửi từ đằng xa,*

*Ta không thể bảo nào duyên có*

*Nàng nói ta đang ngửi trộm hoa.*

Cùng lúc ấy, có một người đang đào bới gốc sen và củ sen, làm gãy nát thân cây sen. Bồ-tát thấy thế, liền nói:

*- Nàng gọi một người ngửi mùi hương từ đằng xa là ăn trộm. Sao nàng không nói vậy với người kia?*

*Thế là ngài ngâm vần kệ thứ ba để nói chuyện này:*

*Kẻ nọ đang đào bới củ sen,*

*Phá thân cây gãy, đó nhìn xem,*

*Sao nàng không bảo cách hành động*

*Kẻ ấy là bừa bãi, thấp hèn?*

Nữ Thần liền ngâm vần kệ thứ năm và thứ sáu giải thích tại sao nàng không nói với kẻ kia:

*Những người phóng túng sống buông lơi,*

*Như áo vú em, đáng chán rồi,*

*Ta chẳng nói năng gì kẻ ấy,*

*Song ta chiếu cố nói ngài thôi.*

*Khi bỏ dục tham của thế nhân,*

*Và đi tìm cách tịnh thân tâm,*

*Tội dù chỉ nhỏ như đầu tóc*

*Chẳng khác trên trời đám hắc vân!*

Nghe nữ Thần cảnh báo như vậy, Bồ-tát xúc động ngâm vần kệ thứ sáu:

*Hiển nhiên Thần nữ hiểu tình tường,*

*Nên với ta, nàng đã đoái thương,*

*Nếu thấy ta rày còn tái phạm,*

*Xin nàng nói nữa, khẩn cầu nàng.*

Sau đó, nữ Thần ngâm vần kệ thứ bảy:

*Ta chẳng sống đây phụng sự ngài,*

*Chúng ta không ở mượn cho ai,  
Xin ngài tự kiếm đường đi tới  
Hạnh phúc tối cao giữa cõi đời.*

Khích lệ ngài như thế xong, nữ Thần trở về nơi cư trú của nàng. Còn Bồ-tát nhiệt tâm nhập đại định về sau tái sinh lên cõi Phạm thiên.

-ooOoo-

Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật và nhận diện Tiền thân: - Lúc kết thúc các Sự Thật, vị Tỷ-kheo đã được an trú vào Sơ quả (Dụ Lưu):

- Thời ấy, nữ Thần là Uppalavanna (Liên Hoa Sắc) và vị khổ hạnh chính là Ta.

-ooOoo-

### **393. Chuyện Món Tàn Thực (Tiền Thân Vighàsa)**

***Hạnh phúc là ai sống giữa đời...***

*Bậc Đạo Sư kể chuyện này chuyện này trong lúc trú tại Đông Viên liên hệ đến một số Tỷ-kheo thích lạc thú.*

*Trưởng lão Mahamoggallàna (Đại Mục-kiền-liên) đã làm run chuyển cả trú xứ của họ và cảnh báo họ. Tăng chúng bắt đầu bàn luận về lỗi lầm này tại Chánh pháp đường. Bậc Đạo Sư được kể sự việc trên, liền báo:*

*- Đây không phải là lần đầu tiên họ thích lạc thú.*

*Và Ngài kể một chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì tại Ba-la-nại, Bồ-tát là Sakka Thiên chủ. Có bảy anh em trong một làng ở Kàsi nhận thấy tai hại của lòng tham dục, liền rời bỏ thế tục và trở thành ân sĩ. Họ sống tại Mejjhàrannā, nhưng vẫn ham thích các lạc thú, không chuyên tâm tu tập và chỉ làm theo thói quen của vật chất.

Sakka Thiên chủ báo:

- Ta muốn đi cảnh báo bọn này.

Do đó ngài biến mình thành chim Anh vũ (két) đến trú xứ của họ, vừa đậu trên cây vừa ngâm vãn kệ đầu cảnh báo họ:

*Hạnh phúc là ai sống giữa đời  
Bằng tàn dư bố thí mà thôi,  
Được người tán thán trên trần thế,  
Số phận đời sau: lạc cõi trời.*

Khi ấy, một người trong bọn họ nghe tiếng chim Anh vũ, liền gọi đám kia lại và ngâm vãn kệ thứ hai:

*Bậc trí phải chững nên lắng tai  
Khi Anh vũ nói giọng như người,  
Hãy nghe, các bạn, chim ca tụng  
Bọn chúng ta đây, rõ tuyệt vời!*

Anh vũ liền ngâm vãn kệ thứ ba phủ nhận điều này:

*Chẳng phải ta ca tụng các thầy,  
Bọn ăn xác chết, hãy nghe đây:  
Các thầy ăn món đồ thừa thải,  
Chẳng phải tàn dư bố thí này.*

Khi nghe chim nói, họ đồng thanh ngâm vãn kệ:

*Xuất thế bảy năm, cạo tóc đen,  
Nơi đây ta sống tháng ngày liền,  
Ăn đồ tàn thực, sao chim trách,  
Vậy thế ai người thật đáng khen?*

Bậc Đại Sĩ ngâm vãn kệ thứ năm khiển trách để họ phải ăn năn hối cải:

*Món thừa sư, hổ, thú săn mồi,  
Là thứ cần dùng của các người,  
Quá thật chúng là đồ phế thải  
Dù người gọi "chỉ tàn dư thôi".*

Nghe vậy, các vị ân sĩ lại hỏi:

- Nếu chúng ta không phải là người sống bằng tàn thực, thì xin cho biết họ là những ai?  
Ngài liền ngâm vần kệ thứ bảy nêu rõ ý nghĩa đích thực của việc này:

*Người nào bỏ thí các Sa-môn,  
Để đáp ứng ngay mọi thứ cần,  
Rồi thọ những gì còn để lại,  
Sống nhờ của bố thí dư tàn.*

Như vậy Bồ-tát làm cho họ ăn năn hối lỗi rồi trở về cõi của ngài.

-ooOoo-

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật và nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, bảy ân sĩ kia là các Tỷ-kheo thích lạc thú này và Sakka Thiên chủ chính là Ta.

-ooOoo-

### **394. Chuyện Chim Cút (Tiền Thân Vattaka)**

**Bơ, dầu đủ món cao lương...**

*Bậc Đạo Sư kể chuyện này chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo tham lam.*

*Khi thấy vị ấy tham lam, bậc Đạo Sư bảo:*

*- Đây không phải lần đầu ông tham lam, ngày xưa có lần do tham lam, ông không thỏa mãn với các xác voi, bò ngựa và hy vọng kiếm được nhiều thức ăn ngon hơn, ông đã vào rừng sâu.*

*Nói vậy xong, Ngài kể một chuyện quá khứ.*

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát được sinh làm con chim Cút sống ở rừng sâu bằng cỏ khô và hạt cây. Thời ấy tại Ba-la-nại có một con Quạ tham ăn, không hài lòng với các xác chết của voi, ngựa và nhiều súc vật khác, liền vào rừng kia với hy vọng tìm nhiều của ngon vật lạ hơn. Trong lúc ăn trái rừng, nó chợt thấy Bồ-tát liền nghĩ thầm: "Con chim Cút này rất mập, ta đoán nó ăn nhiều thức ngon ngọt, ta muốn hỏi nó về món kia và ăn để ta cũng mập hơn".

Quạ đậu trên bụi cây cao hơn Bồ-tát, dù nó không hỏi, Bồ-tát vẫn chào nó và ngâm vần kệ đầu:

*Bơ, dầu đủ món cao lương,  
Chú ơi, thực phẩm chú toàn thơm ngon,  
Cho tôi biết rõ nguồn con  
Tại sao chú phải gầy mòn thế ư?  
Nghe lời này, Quạ ngâm ba vần kệ đáp lại:*

*Ta đang sống giữa kẻ thù,  
Lòng ta cứ phải ưu tư rã rời,  
Hải kinh đi kiếm miếng mồi,  
Muốn thành béo mập, Cút ơi, cách nào?*

*Suốt đời Quạ sống lo âu,  
Trí luôn cảnh giác, đương đầu nguy nan,  
Miếng mồi kiếm chẳng đủ ăn,  
Cút ơi, vì thế gầy mòn thân ta.*

*Cỏ khô, hạt thóc quả là  
Thức ăn của Cút chẳng no béo gì,  
Vì sao Cút mập thế kia,  
Lại ăn ít ỏi, nói đi, bạn vàng!*

Bồ-tát nghe vậy, ngâm các vần kệ giải thích lý do béo mập của mình:

*Ta mong vừa đủ an nhàn,  
Thong dong bay lượn quãng đường ngắn kia,  
Kiếm ăn bất cứ vật gì,  
Nên ta béo mập khó bì, Quạ ơi!*

*Trần đầy hạnh phúc, an vui,  
Trong lòng biết đủ, thành thoi tháng ngày,  
Mục tiêu dễ đạt lắm thay,  
Đây phần ưu thắng đời này ta theo.*

-ooOoo-

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật và nhận diện Tiền thân: Lúc kết thúc các

Sự Thật, vị Tỷ-kheo đã được an trú vào Sơ quá (Dữ Lưu):

- Thời ấy, con Quạ là Tỷ-kheo tham lam này và chim Cút chính là Ta.

-ooOoo-

### 395. Chuyện Con Quạ (Tiền Thân Kàka)

**Ông bạn cũ ơi, hãy ngắm xem...**

**Bậc Đạo Sư kể chuyện này chuyện này trong lúc trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo tham lam. Hoàn cảnh này cũng giống như trên.**

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahamadatta trị vì Ba-la-nại, Bồ-tát là chim Bồ câu sống trong cái thúng ở trong nhà bếp của một thương nhân Ba-la-nại. Một chú Quạ đến kết thân với Bồ câu và cùng sống đó. Đến đây câu chuyện cần được trình bày đầy đủ chi tiết hơn. Người đầu bếp nhặt hết lông Quạ, rắc bột lên rồi chọc thúng một vỏ ốc bóng loáng đeo trên cổ Quạ và ném nó vào thúng.

Bồ-tát bay từ rừng về, thấy vậy, và ngâm vần kệ đầu để trêu ghẹo Quạ:

*Ông bạn cũ ơi, hãy ngắm xem,*

*Nữ trang sáng rực rỡ đeo lên,*

*Bộ râu tía gọn oai ra phết,*

*Trông bạn thật tươi trước mắt nhìn!*

Quạ nghe lời này, liền đáp vần kệ thứ hai:

*Các lông, móng cứ mọc nhanh ghê,*

*Làm vương víu ta khắp mọi bề,*

*Thợ hớt tóc sau cùng bước tới,*

*Nên ta thoát lớp vỏ xù xì!*

Sau đó Bồ-tát ngâm vần kệ thứ ba:

*Dĩ nhiên Quạ được vặt lông đen,*

*Chủ thợ cạo kia thật khéo khen!*

*Quanh cổ thì sao, xin nói rõ,*

*Cái gì lúng lẳng tựa chuông reng?*

Tiếp theo Quạ ngâm hai vần kệ nữa:

*Những người thanh lịch vẫn đeo hoài*

*Quanh cổ ngọc châu, thói ở đời,*

*Muốn bắt chước người, ta cũng vậy,*

*Bạn đừng tưởng đó chuyện đùa chơi!*

*Còn nếu bạn ganh tỵ bộ ria*

*Được khéo điểm tô chải chuốc kia,*

*Ta sẽ nhờ người này cạo giúp,*

*Rồi đeo ngọc, bạn cũng như ta.*

Bồ-tát nghe vậy liền ngâm vần kệ thứ sáu:

*Không, chính ông phù hợp nhất đời*

*Với râu và ngọc khéo ra oai,*

*Thấy ông hiện diện gây phiền toái,*

*Ta giã biệt ông, cất bước thôi!*

Cùng với các lời này, Bồ câu bay đi nơi khác, còn Quạ chết ngay tại chỗ ấy.

-ooOoo-

Khi Pháp thoại chấm dứt, bậc Đạo Sư tuyên thuyết các Sự Thật và nhận diện Tiền thân: Lúc kết thúc các Sự Thật, vị Tỷ-kheo tham lam đã được an trú vào Tam quá (Bất Lai).

- Thời ấy, con Quạ là vị Tỷ-kheo tham lam này, còn Bồ câu chính là Ta.

**HẾT TẬP VI - TIỂU BỘ KINH**

-ooOoo-